TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- GIA LAI
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 140/2026/HSST
Ngày: 17/8/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Tư.

2. Bà Nguyễn Thị Hiên.

- Thư kY phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Thư kY Tòa án nhân dân khu vực 7-Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7-Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lY số: 124/2026/TLST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2026/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2026 đối với các bị cáo sau:

Bị cáo thứ nhất: **Võ N.**

Giới tính: Nam; sinh ngày 25/01/2000 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ A, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Võ Ngọc Đ, sinh năm 1968 và con bà Hồ Thị Thu H, sinh năm 1970.

Hiện cha, mẹ bị cáo trú tại tổ A, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai

Bị cáo có 03 chị ruột; bản thân chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 lần.

Ngày 11/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, về tội *"Buôn bán hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự (Bản án số 90/2021/HS-ST).

Tiền sự: Không.

Ngày 06/02/2015, bị Công an phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng pháo hoa trái phép (Hình thức cảnh cáo).

Ngày 19/02/2015, bị Công an phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng pháo hoa trái phép (Hình thức cảnh cáo).

Ngày 14/7/2015, bị Ủy ban nhân dân phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 06 tháng. Ngày 14/01/2016, chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai: **Nguyễn Trường T**, tên gọi khác: không.

Giới tính: Nam; sinh ngày 11/4/2000 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ C, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và con bà Đinh Thị Thúy T, sinh năm 1970. Hiện trú tại Tổ 03, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 02 anh, chị ruột; bản thân chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/8/2025, bị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội *"Cố Y làm hư hỏng tài sản"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự (Bản án số 16/2025/HSST). Chấp hành án tại Trại Giam Kim Sơn - Bộ Công an. Ngày 29/5/2026 được trích xuất về Phân trại tạm giam Pleiku - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Gia Lai để giải quyết vụ án. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1994. Địa chỉ: 02/25 Y, tổ 2, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1995. Địa chỉ: Hẻm 252 L, tổ 6, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Phan Thanh C, sinh năm 2005. Địa chỉ: tổ A, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

+ Phan Thanh Đ, sinh năm 2002. Địa chỉ: tổ A, phường Hội Phú, tỉnh Gia

Lai. Vắng mặt.

+ Võ Ngọc Đ, sinh năm 1968. Địa chỉ: tổ 2, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Hồ Thị Thu H, sinh năm 1970. Địa chỉ: tổ 2, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 13/8/2022, Võ N đi chơi về nhà thấy trước cổng có đặt 02 chiếc bẫy mèo. Bực tức do đã bị mất trộm mèo trước đó, Y đi xuống bếp lấy 01 dao tự chế dài khoảng 30cm (lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 20cm; cán dao bằng gỗ khoảng 10cm, đường kính khoảng 03cm) và 01 dao Thái Lan dài khoảng 25cm, rồi điều khiển xe mô tô biển số 81B2-xxx.74 đi đến khu vực công viên Nguyễn Viết Xuân, Tổ 1, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai ngồi chờ, để bắt quả tang người đã đặt bẫy mèo. Trong lúc đợi, Y gọi điện cho Nguyễn Trường T rủ *"Ra công viên canh mấy thằng bắt mèo với tao"*, thì T đồng Y. Khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, Y thấy ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1994, trú tại 02/25 Yết Kiêu, Tổ 2, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe mô tô chở bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1995, trú tại Tổ 6, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai) nhìn vào nhà Y. Cho rằng ông Sử và bà Lành là người đặt bẫy mèo, Y nói với T *"Hai đứa bẫy mèo kìa, mày chở tao đuổi theo chúng nó"*. T liền điều khiển xe mô tô biển số 81B2-xxx.74 chở Y ngồi sau cầm 02 con dao đuổi theo, vượt lên, chặn ép xe mô tô của ông Sử vào lề phải đường Nguyễn Viết Xuân. Y bước xuống, để dao Thái Lan trên yên xe 81B2-xxx.74 nên T lấy cầm trên tay; Y cầm dao tự chế tay phải, đến đối diện ông Sử đang ngồi trên xe mô tô hỏi: *"Hai tụi bay đi bẫy trộm mèo đúng không"*, ông Sử trả lời *"Không phải"*. Y đổi tay trái cầm dao tự chế, dùng tay phải đấm 01 cái trúng vào vùng má trái của ông Sử, rồi nắm cổ áo kéo ông Sử vào khu vực vỉa hè đường Nguyễn Viết Xuân để nói chuyện. Y tiếp tục hỏi *"Mày đi bẫy mèo đúng không"*, nhưng ông Sử không nhận nên Y cầm dao tự chế tay phải, đập phần cán dao 01 cái trúng vào vùng má trái của ông Sử. Do bị đe dọa, ông Sử buộc phải thừa nhận đã đặt bẫy trộm mèo, còn bà Lành nói với Y *"Em mất con mèo màu gì để chị đi kiếm lại cho"*. Nghe vậy, T đi đến mở cốp xe mô tô của ông Sử kiểm tra nhưng không phát hiện gì, nên T quay lại xe mô tô 81B2-xxx.74 ngồi. Y đưa dao lên doạ đánh ông Sử thì bà Lành can ngăn, kéo tay trái Y đang nắm cổ áo ông Sử ra; Y liền dùng tay phải đấm 01 cái trúng vào mũi bà Lành gây chảy máu. Lúc này, Phan Thanh C (sinh năm 2005, trú tại Tổ 2, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe mô tô biển số 81B3-xxx.68 chở Phan Thanh Đ (sinh năm 2002, trú tại Tổ 2, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai) đi ngang qua, gặp Y nên dừng lại. Thấy Y đang

nắm cổ áo ông S còn tay phải cầm dao, nên Đ giật dao trên tay Y ném xuống lề đường Nguyễn Viết Xuân, rồi hỏi Y *"Chuyện gì vậy"*, Y nói *"Hai đứa này trộm mèo"*. Do đang say rượu, Đ liền dùng tay trái tát 01 cái trúng bên phải mặt của ông S và trúng bên phải mặt của Y. Sau đó, Y, Đ, ông S và bà L đứng nói chuyền thì có 01 người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi ngang qua, hỏi L *"Sao vậy"*, L nói *"Tụi nó đánh bọn em, chị ơi"*. Khoảng 10 phút sau, người phụ nữ này quay lại cùng với 04 đến 05 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Những người xông vào đánh Đ và Y, trong đó Đ bị đá 01 phát trúng vào chân trái, Y bị nắm áo, đấm 02 đến 03 cái vào vùng mắt phải. Bị đánh, nhóm của Y vứt hung khí, bỏ chạy. Ngày 15/8/2022, ông S và bà L đến Công an phường phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai trình báo vụ việc.

Qua trưng cầu, tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 437 ngày 16/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận ông Nguyễn Văn S bị thương tích:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương gây gãy cung tiếp gò má trái, can tốt, không ảnh hưởng chức năng: 09%.

- Chấn thương gây gãy thành trước xoang hàm trái, không di lệch: 07%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 15%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày" (Bút lục số: 86).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 438 ngày 16/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận bà Nguyễn Thị L bị thương tích:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gây gãy xương chính mũi, không ảnh hưởng chức năng thở.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 08%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày" (Bút lục số: 87-88).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 439 ngày 16/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận Võ N bị thương tích:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang bờ dưới ngoài cung mày phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 03%.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày" (Bút lục số: 89).

Đối với 01 dao tự chế và 01 dao Thái Lan, Võ N và Nguyễn Trường T đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nhưng đã làm rơi khi bị nhóm đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch đuổi đánh; Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện, thu giữ được.

Đối với xe mô tô biển số 81B2-xxx.74, qua điều tra xác định: Chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Võ Ngọc Đ (là cha của Y). Y mượn xe rồi tự Y sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội thì ông Đức không biết, nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Về dân sự: Võ N đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L 20.000.000 đồng; Nguyễn Trường T đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L 15.000.000 đồng. Hiện các bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn bãi nại đối với Y và T.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKSGL-KV ngày 28/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Võ N, Nguyễn Trường T về tội *"Cố Y gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Võ N phạm tội: *"Cố Y gây thương tích"*.

Xử phạt: Bị cáo Võ N từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 90/2021/HS-ST ngày 11/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội: *"Cố Y gây thương tích"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường T 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tù.

Áp dụng: Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 02 năm 02 tháng tù tại Bản án số 16/2025/HSST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có Y kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Võ N là người khởi xướng, trực tiếp thực hành tội phạm, còn bị cáo Nguyễn Trường T là người giúp sức tích cực, nên bị cáo Võ N phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Nguyễn Trường T. Xuất phát từ việc vô cớ nghi ngờ bị hại Nguyễn Văn S là đối tượng trộm mèo mà các bị cáo đã sử dụng cán dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại là thể hiện sự coi thường pháp luật, sẵn sàng sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, nên đã phạm vào các tình tiết *"Dùng hung khí nguy hiểm"* và *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hậu quả, bị hại Nguyễn Văn S bị thương tích 15%, nên hành vi của bị cáo Võ N và Nguyễn Trường T đã phạm vào tội *"Cố Y gây thương tích"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Võ N và Nguyễn Trường T đã phạm vào tội *"Cố Y gây thương tích"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào sức khỏe của người khác, xâm phạm vào an toàn công cộng mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lY hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Võ N còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Ngày 11/11/2021, bị cáo Võ N bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, về tội *"Buôn bán hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 90/2021/HS-ST. Trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội mới nên áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Võ N phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[7] Ngày 19/8/2025, bị cáo Nguyễn Trường T bị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội *"Cố Y làm hư hỏng tài sản"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 16/2025/HSST. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại Giam Kim Sơn - Bộ Công an. Cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

[8] Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận được tiền bồi thường không có yêu cầu gì, nên không xét.

[9] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lY và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Võ N phạm tội: *"Cố Y gây thương tích"*.

Xử phạt: Bị cáo Võ N 02 năm 04 tháng tù.

- Áp dụng: khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Võ N phải chấp hành hình phạt của bản án Bản án số 90/2021/HS-ST ngày 11/11/2021 xử phạt 01 năm 06 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án mới 02 năm 04 tháng tù.

Vậy bị cáo Võ N phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là: 03 năm 10 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 05/02/2021). Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội: *"Cố Y gây thương tích"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường T 02 năm 02 tháng tù.

- Áp dụng: Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của 02 bản án:

Bản án số 16/2025/HSST ngày 19/8/2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội *"Cố Y làm hư hỏng tài sản"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình và tổng hợp với bản án mới 02 năm 02 tháng tù. Vậy bị cáo Nguyễn Trường T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02

bản án là: 04 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2025.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lY và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ N, Nguyễn Trường T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát khu vực 7-Gia Lai.
- Công an tỉnh Gia Lai.
-Phòng THADS khu vực 7-Gia Lai.
- Bị cáo.
- Bị hại
- Người có qlnvlq.
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Hồng